

TT	Chủ đề/Chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ									Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			“Đúng – Sai” ²			Trả lời ngắn ³									
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
1	A. PHẦN MỘT. MỘT SỐ VẤN ĐỀ KINH TẾ - XÃ HỘI THẾ GIỚI	A1 . Sự khác biệt về trình độ phát triển kinh tế- xã hội của các nhóm nước.	2	2						1	1				2	3	1	2,0
		A2. Toàn cầu hóa và khu vực hóa kinh tế.	1			2	2				1				3	2	1	1,75
		A3. Một số tổ chức quốc tế, khu vực, an ninh toàn cầu.	3	1							1				4	1		2.0
2	B. PHẦN HAI. ĐỊA LÍ KHU VỰC VÀ QUỐC GIA	B1. Vị trí địa lí. Điều kiện tự nhiên, dân cư và xã hội của châu Mỹ La tinh.	2	1		2	2			1				4	4		2,25	
		B2. Kinh tế khu vực Mỹ La tinh											1			1	2,0	
Tổng số câu/ lệnh hỏi			8	4		4	4			2	2	1		1	13	10	3	
Tổng số điểm			3,0			2,0			2,0			3,0			4,0	3,0	3,0	10
Tỉ lệ %			30			20			20			30			40	30	30	100

² Mỗi câu hỏi bao gồm 4 ý nhỏ, mỗi ý học sinh phải chọn đúng hoặc sai. Một số tài liệu xếp loại câu hỏi này vào loại *Nhiều lựa chọn phức hợp* hoặc *Nhiều lựa chọn có nhiều phương án đúng*.

³ Đối với môn học không sử dụng dạng này thì chuyển toàn bộ số điểm cho dạng “*Đúng – Sai*”.

⁴ Có ở trong một số ô của ma trận, thể hiện số câu hỏi hoặc câu hỏi số bao nhiêu.

⁵ Lựa chọn sao cho được khoảng 3,0 điểm, tương ứng với tỉ lệ khoảng 30%; tương tự như thế đối với các dạng khác.

1. BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ1- ĐỊA 11

TT	<u>Chủ đề/Chương</u>	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá											
				TNKQ									Tự luận		
				Nhiều lựa chọn			“Đúng – Sai”			Trả lời ngắn					
				Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng
1	A. PHẦN MỘT. MỘT SỐ VẤN ĐỀ KINH TẾ - XÃ HỘI THẾ GIỚI	A1 . Sự khác biệt về trình độ phát triển kinh tế- xã hội của các nhóm nước.	- Biết: + Biết được đặc điểm của các nhóm nước. + Trình bày được sự khác biệt về kinh tế và một số khía cạnh xã hội của các nhóm nước. - Hiểu: + Phân biệt được các nước trên thế giới theo trình độ phát triển kinh tế: nước phát triển và nước đang phát triển với các chỉ tiêu về thu nhập bình quân (tính theo GNI/người); cơ cấu kinh tế và chỉ số phát triển con người. + Hiểu hướng phát triển của các nhóm nước. - Vận dụng: + Xử lí bảng số liệu + Tính toán GDP/người, tốc độ tăng trưởng.	2 (NL1)	2 (NL1)						1 (NL2)	1 (NL2)			
		A2. Toàn cầu hóa và khu vực hóa kinh tế.	- Biết: + Biết được biểu hiện của toàn cầu hóa. + Biết hệ quả của toàn cầu hóa. - Hiểu: + Ảnh hưởng của toàn cầu hóa, khu vực hóa đến các nước trên thế giới.	1 (NL1)			2 (NL1)	2 (NL2)				1 (NL2)			

			- Vận dụng: + Liên hệ quá trình hội nhập kinh tế ở Việt Nam. + Tính chênh lệch về cán cân thương mại.											
		A3. Một số tổ chức quốc tế, khu vực, an ninh toàn cầu.	- Biết: + Trình bày được một số tổ chức khu vực và quốc tế. + Nêu được một số vấn đề an ninh toàn cầu hiện nay và khẳng định được sự cần thiết phải bảo vệ hoà bình. - Hiểu: + Hiểu về các giải pháp để đảm bảo an ninh lương thực, nguồn nước, mạng.	3 (NL1)	1 (NL1)							1 (NL1)		
2	B. PHẦN HAI. ĐỊA LÍ KHU VỰC VÀ QUỐC GIA	B1. Vị trí địa lí.Điều kiện tự nhiên, dân cư và xã hội của châu Mỹ La tinh.	- Biết: + Biết được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ. + Biết được các đặc điểm về tự nhiên của khu vực. - Hiểu: + Hiểu được ý nghĩa của vị trí địa lí đến sự phát triển kinh tế của khu vực. + Ảnh hưởng của tự nhiên đến các ngành kinh tế. + Tính mật độ dân số.	2 (NL1)	1 (NL1)		2 (NL1)	2 (NL1)			1 (NL2)			
		B2. Kinh tế khu vực Mỹ La tinh	- Vận dụng: + Vẽ biểu đồ thích hợp + Đọc được biểu đồ, rút ra nhận xét; giải thích nguyên nhân.											1 (NL2)
Tổng số câu/lệnh hỏi				8	4		4	4			2	2	1	1
Tổng số điểm				3,0			2,0			2,0			3,0	
Tỉ lệ %				30			20			20			30	

⁶ Có ở trong một số ô của bản đặc tả, ghi tắt tên của năng lực (đã được quy định trong chương trình môn học/hoạt động giáo dục).